

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành
Dự án: Phát triển hạ tầng khung Chính phủ điện tử
tỉnh Nam Định giai đoạn 2016-2020**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014; Luật Đấu thầu năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT- BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ các quy định của Trung ương và của tỉnh về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản;

Căn cứ các Quyết định số 2361/QĐ-UBND ngày 24/10/2016, số 2094/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 của UBND tỉnh Nam Định về việc phê duyệt, điều chỉnh dự án Phát triển hạ tầng khung Chính phủ điện tử tỉnh Nam Định giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ các Quyết định số 2318/QĐ-UBND ngày 13/10/2017, số 2375/QĐ-UBND ngày 25/10/2019 của UBND tỉnh Nam Định về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán dự án Phát triển hạ tầng khung Chính phủ điện tử tỉnh Nam Định giai đoạn 2016-2020;

Xét Báo cáo Kiểm toán số 06/2020/XDCB/FADACOM-CNMB ngày 27/10/2020 của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn tài chính Châu Á - Chi nhánh Miền Bắc về việc kiểm toán báo cáo quyết toán dự án hoàn thành dự án Phát triển hạ tầng khung Chính phủ điện tử tỉnh Nam Định giai đoạn 2016-2020;

Theo đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Nam Định về việc phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành; biên bản hội nghị thẩm tra quyết toán công trình hoàn thành của tổ công tác liên ngành ngày 20/11/2020, Tờ trình số 876/TTr-STC ngày 23/11/2020 của Sở Tài chính về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành

- Tên dự án: Phát triển hạ tầng khung Chính phủ điện tử tỉnh Nam Định giai đoạn 2016-2020.

- Chủ đầu tư: Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Nam Định.

- Địa điểm xây dựng: Tại các cơ quan chính quyền tỉnh Nam Định.

- Thời gian thực hiện (thực tế): Từ tháng 12/2017 đến tháng 10/2020.

Điều 2. Kết quả đầu tư:

1. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách Trung ương hỗ trợ Chương trình mục tiêu công nghệ thông tin: Khoảng 24 tỷ đồng; Phần còn lại: Ngân sách tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Giá trị quyết toán: **43.701.330.000** đồng

- Vốn đã cấp cho dự án: **22.402.000.000** đồng

Cụ thể: + Ngân sách Trung ương: 9.102.000.000 đồng

+ Ngân sách tỉnh: 13.300.000.000 đồng

- Dự án thiếu vốn thanh toán: **21.299.330.000** đồng

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
Tổng số	45.007.000.000	43.701.330.000
Chi phí thiết bị	41.183.665.000	41.150.177.000
Chi phí QLDA	895.580.000	765.070.000
CP tư vấn đầu tư XD	1.559.239.000	1.548.631.000
Chi phí khác	380.826.000	237.452.000
Chi phí dự phòng	987.690.000	

3. Chi phí đầu tư không tính vào giá trị tài sản: 2.450.500.000 đồng

- Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không;

- Chi phí không tạo nên tài sản: 2.450.500.000 đồng;

Chi phí không tạo nên tài sản là toàn bộ chi phí: Hỗ trợ kỹ thuật; Đào tạo hướng dẫn sử dụng; Đào tạo chuyển giao công nghệ; Đào tạo chuyển giao công nghệ phần mềm (Báo cáo kiểm toán độc lập).

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tài sản dài hạn (Tài sản cố định)	41.250.830.000			
Tài sản ngắn hạn				

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

a) Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư dự án:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
Ngân sách Trung ương hỗ trợ Chương trình mục tiêu công nghệ thông tin: Khoảng 24 tỷ đồng; Phần còn lại: Ngân sách tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác	43.701.330.000	

b) Tổng các khoản công nợ đến 14/10/2020:

Tổng nợ phải thu: **0** đồng. Tổng nợ phải trả: **21.299.330.000** đồng.

(Chi tiết các khoản công nợ theo phụ lục đính kèm)

Chủ đầu tư có trách nhiệm bàn giao toàn bộ tài sản, vật tư, thiết bị, công cụ, dụng cụ hình thành từ dự án cho đơn vị thụ hưởng để đưa vào khai thác sử dụng; đơn đốc thanh toán các khoản công nợ của dự án theo quy định.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:

+ Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/ cố định	Tài sản ngắn hạn
Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Nam Định	41.250.830.000	

3. Các nghiệp vụ thanh toán khác:

- Giá trị quyết toán:	43.701.330.000	đồng
- Vốn đã cấp cho dự án:	22.402.000.000	đồng
Cụ thể: + Ngân sách Trung ương:	9.102.000.000	đồng
+ Ngân sách tỉnh:	13.300.000.000	đồng
- Dự án thiếu vốn thanh toán:	21.299.330.000	đồng

Điều 4. - Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký;

- Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan: Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: Vp1, Vp5.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Lê Đoài